

NHỮNG CƠ SỞ LÝ LUẬN ĐỂ NGHIÊN CỨU HỆ GIÁ TRỊ CỦA GIA ĐÌNH

VŨ HÀO QUANG

Đại học KH Xã hội & Nhân văn - ĐHQGHN

Để nghiên cứu hệ giá trị của gia đình hiện đại dưới góc độ xã hội học phải sử dụng sở lý luận về xã hội học gia đình và lý thuyết về "giá trị". Tất nhiên những cơ sở lý luận phải nằm trong hệ thống lý luận của xã hội học nói chung.

Trong kho tàng lý luận của xã hội học hiện đại, có nhiều cách tiếp cận nghiên cứu gia đình. Xã hội học phương Tây thường tiếp cận nghiên cứu gia đình từ năm xu hướng chính:

Xu hướng thứ nhất: tiếp cận từ góc độ tương tác xã hội.

Xu hướng thứ hai: tiếp cận theo quan niệm về cơ cấu chức năng (lý thuyết hệ thống).

Xu hướng thứ ba: Tiếp cận từ quan niệm tình huống xã hội, ở đây vấn đề trọng tâm là giá trị và chuẩn mực xã hội trong quan hệ hôn nhân và gia đình. Khái niệm vai trò và tình huống xã hội là khái niệm trung tâm để nghiên cứu gia đình nói chung và nghiên cứu các trị chuẩn mực của nó nói riêng.

Xu hướng thứ tư: tiếp cận gia đình như là một trong những thiết chế xã hội căn bản nhất, đối với những nhà nghiên cứu thuộc trường phái này thì gia đình là một hệ thống xã hội, nhiệm vụ trung tâm mà họ sử dụng là cá thể và các giá trị văn hoá đối với cá thể.

Xu hướng thứ năm: tiếp cận gia đình theo quan niệm tiến hoá. Họ mong muốn thống nhất các cách tiếp cận lại thành một hệ thống chung. Họ tập trung nghiên cứu các vấn đề như: "giai đoạn và chu kỳ đời sống gia đình", "Sự tiến hoá của các nhu cầu và mục đích", "chuẩn mực xã hội", "Khuôn mẫu hành vi",...

Các nhà xã hội học Mác - xít thường nghiên cứu gia đình từ ba hướng cơ bản. Xu hướng thứ nhất tiếp cận theo quan điểm thiết chế, xu hướng thứ hai theo quan điểm hệ thống và xu hướng thứ ba theo quan niệm nhóm xã hội vi mô. Ngoài ra còn một nhóm các nhà xã hội học khác tiếp cận từ quan niệm lối sống mạnh mẽ ở Liên Xô (cũ) vào những thập kỷ 70-80 của thế kỷ này. Ba xu hướng cơ bản vừa nêu trên trong thực tế đã bao hàm khá đầy đủ quan niệm cơ bản của năm xu hướng nghiên cứu xã hội học gia đình ở phương Tây.

Để nghiên cứu hệ giá trị của gia đình, trước mắt nhà nghiên cứu, gia đình ít nhất được xem như là thiết chế xã hội, là hệ thống xã hội và là nhóm xã hội vi mô. Với quan niệm này ta thấy gia đình là một hệ thống xã hội cụ thể trong đó có sự tồn tại của các cá thể và tư cách là một thành viên của nhóm và là chủ thể của hoạt động xã hội. Trong xã hội học hiện đại định nghĩa về gia đình, nhưng theo chúng tôi thì định nghĩa của Kha - Rơ - Tri - Ép (Liên Xô cũ) là đầy đủ nhất. Theo ông thì: gia đình là hệ thống lịch sử cụ thể của các mối quan hệ lẫn nhau giữa vợ và chồng, giữa cha mẹ và con cái, gia đình là một nhóm vi mô mà các thành viên của nó liên hệ với nhau bằng quan hệ hôn nhân hoặc quan hệ huyết thống, bằng nghĩa vụ đồng cùng tồn tại và có trách nhiệm đạo đức với nhau, gia đình cũng là cái tất yếu xã

hội được bảo đảm bởi các yêu cầu xã hội về tái sản xuất dân cư cả về mặt thể xác lẫn tinh thần. [1]

Về mặt cơ cấu, trong gia đình tồn tại ba đơn vị cơ bản là vợ chồng, cha mẹ, con cái. Sự kết hợp của ba đơn vị cơ bản này trong đời sống và chu kỳ đời sống gia đình sẽ tạo ra cấu trúc của gia đình.

Cũng dựa vào những đơn vị cơ bản này mà người ta phân chia gia đình thành các loại như gia đình hạt nhân (chỉ có hai thế hệ trở xuống là cha mẹ, con cái) và gia đình (có từ hai thế hệ trở lên, ví dụ: ông bà, cha mẹ, con cái). Xung quanh ba quan hệ cơ bản trên còn tồn tại nhiều đơn vị quan hệ khác như quan hệ họ hàng thân tộc của mình, v.v... [2]

Nghiên cứu hệ giá trị của gia đình chính là việc nghiên cứu các quy tắc hành vi của gia đình với tư cách là thiết chế, là hệ thống và là nhóm xã hội vi mô. Như ta đã rõ, giá trị hạt nhân của nền văn hoá, nó chi phối, điều chỉnh hành vi người cũng như tập đoàn người. Quan hệ giữa giá trị và chuẩn mực xã hội cũng giống như quan hệ cá nhân và xã hội. Đối với mỗi cá thể thì đời sống của nó trong xã hội cũng giống như một vai diễn trên màn kịch. Xã hội là vĩnh viễn so với đời sống của cá nhân.

Mỗi chúng ta đều nhận thức được rằng, khi ta ra đời xã hội đã có, khi ta mất đi xã hội vẫn còn. Mỗi cá thể bước vào đời sống xã hội đều phải chấp nhận chuẩn mực có sẵn do xã hội (những thế hệ trước) đã tạo ra. Tuy nhiên, những chuẩn mực xã hội lại liên tục được bổ sung hoặc bị xoá bỏ. Điều này diễn ra do có sự tương tác xã hội giữa con người cũng như giữa tổ chức và các thiết chế xã hội với nhau. Giá trị chính là cái điều chỉnh quá trình tương tác đó, đồng thời trong quá trình tương tác, các giá trị mới được hình thành, những giá trị khác có nội dung và ý nghĩa thiết thực dần dần bị lu mờ và biến mất, khi đó nó dễ dàng vượt ngoài trường ý thức. Chính Weber đã viết rằng: "Hành động người chỉ có ý thức khi nó liên quan trong mối tương quan với các giá trị". [3]

Giá trị là giá trị xã hội, nó là hạt nhân của nền văn hoá và nó chung cho mọi người trong xã hội nói chung, trong gia đình nói riêng. Do đó Thomas và Znaniecki F. cho rằng "Bất kỳ đối tượng nào mang lại nội dung và ý nghĩa đối với từng thành viên của nhóm xã hội đều là giá trị" [3].

Khái niệm giá trị nếu chỉ thông qua khái niệm nội dung và ý nghĩa của đối tượng trong quá trình tương tác xã hội sẽ trở thành khó xác định vì không phải trong hoàn cảnh và tình huống nào, nội dung của đối tượng cũng làm cho chủ thể nhận biết được ý nghĩa của nó vì vậy nó cần phải xác định qua một trạng thái xã hội khác mà họ gọi là tâm thế. Tâm thế xã hội là phản ánh chủ quan cục bộ về các quy tắc xã hội, từ đó Feris E. và Herbert Mead coi tâm thế như là giá trị vì giá trị như là thành phần của nhân cách và cả tâm thế cá nhân lẫn tâm thế nhóm đều là tâm thế xã hội.

Họ cho rằng tâm thế nhóm là hiện tượng tập thể, không phải là tổng số đơn thuần của tâm thế cá thể. Tâm thế nhóm được phản ánh chọn lọc trong tâm thế cá thể, cũng tương tự như vậy, dư luận xã hội được phản ánh trong dư luận cá nhân, và cá nhân chính là khía cạnh chủ quan của nền văn hoá [4].

Thomas và Znaniecki quan tâm nhiều tới các quy tắc hành vi chính thức tương ứng điển hình, nhờ chúng mà nhóm cố gắng để duy trì, điều chỉnh, biến các quy tắc đó thành quy tắc chung cho nhóm, cái riêng cho một thành viên để tương ứng với các hành động của các thành viên.

trong nhóm. Các quy tắc hành vi này chính là cái giá trị, và cái "giá trị" này mới có ý nghĩa nhất đối với xã hội học.

T.Parsons cho giá trị là chức năng tất yếu để duy trì và hình thành trật tự xã hội. Giá trị liên quan mật thiết tới quá trình định hướng và thể hiện ở hai phương diện:

- Phương diện nhận thức.

- Phương diện phản ứng vào đối tượng với tư cách là nguồn gốc của việc thoả mãn nhu cầu. Còn định hướng giá trị luôn chứa đựng tính lựa chọn của chủ thể, vì khách thể đem đến cho chủ thể những khả năng và phương án khác nhau mà không phải lúc nào cũng hợp với nhu cầu và sự thoả mãn các nhu cầu đó. Chủ thể nằm giữa thế giới khách thể do tính lựa chọn của định hướng giá trị nên chủ thể chỉ tập trung hành động vào đối tượng có giá trị hợp lý nhất, cấp bách nhất, tại thời điểm đó những đối tượng khác nằm ngoài sự định hướng giá trị của chủ thể được coi như là những khách thể mang tính giá trị tiềm tàng.

Thật vậy, chỉ có đối tượng nào mang tới cho chủ thể cái nội dung và cái ý nghĩa thì mới có giá trị mà thôi.

Do vậy, giá trị chính là các chuẩn mực nền tảng đảm bảo cho tính chỉnh thể của hệ thống xã hội.

Theo Durkheim thì giá trị được xem như những biểu tượng tập thể xuất hiện trên cơ sở của sự hợp tác, đoàn kết mọi người; hoặc nó được xem xét như các đối tượng lợi ích chung, hoặc là những mong muốn các khả năng hành động xác định. [5]

Tóm lại: giá trị là những gì thực hiện chức năng điều chỉnh các chuẩn mực xã hội đời sống xã hội cũng như hành vi người.

Những cơ sở lý luận của H.Spencer về giá trị cho ta nhận thấy mức phân hoá, tổ chức, các chức năng xã hội cũng như việc thiết lập trật tự xã hội và độ ổn định của nó phụ thuộc nhiều vào tính liên kết của những lợi ích cá nhân cũng như những thói quen cá thể. Con người phải dựa vào các chuẩn mực và các quy tắc để hành động cùng nhau. Quá trình tương tác giữa các thành viên trong gia đình ở các bình diện hoạt động sống như: sản xuất, sinh sản, hoạt động, giáo dục, nghỉ ngơi,... có xu hướng trở thành thói quen. Tính đồng nhất của các thói quen trong gia đình sẽ trở thành nếp sống, sau đó là việc hình thành tập quán của cộng đồng. Điều này rất dễ dàng thực hiện ở những gia đình nông thôn, nơi có độ khác biệt không về cơ cấu gia đình, có nền văn hoá tương đối thuần nhất.

Hiện nay dưới tác động của nền kinh tế thị trường đã xuất hiện nhiều hành vi có mô hình mới trong cả cách làm ăn lẫn sinh hoạt thường nhật. Một số phong tục và hành vi với hình cũ không kịp thích ứng với điều kiện mới đang bị biến đổi, tuy nhiên có nhiều loại giá trị cũ vẫn được khẳng định.

Như vậy, việc xung đột giữa các giá trị cũ và mới xảy ra là đương nhiên trong gia đình. Từ sự xung đột giá trị này sẽ tạo ra được các quy tắc hành vi mới phù hợp với điều kiện đời sống hiện nay.

Việc tiếp cận nghiên cứu những giá trị của gia đình hiện đại sẽ đạt kết quả tốt đẹp nếu ta đặt gia đình với tư cách là thiết chế xã hội liên quan tới các thiết chế cơ bản khác như giáo dục, chính trị, văn hoá, tôn giáo, từ đó ta thấy gia đình như là một hệ thống bao hàm đầy đủ các giá trị của xã hội. Do có những giá trị này mà gia đình có thể liên kết với các hệ thống khác (thiết chế xã hội) trong xã hội chỉnh thể, đồng thời duy trì được sự tồn tại chính hệ thống của mình bởi việc điều chỉnh, liên kết các giá trị nội tại.

Mặt khác các cá thể với tư cách là thành viên của nhóm gia đình sẽ thể hiện các vai trò xã hội của mình trong hệ thống cơ cấu chức năng của các vai trò chung của nhóm. Việc thể hiện các vai trò của các thành viên trong nhóm gia đình chính là việc hành động bởi những nguyên tắc chung do các giá trị chi phối.

Việc nghiên cứu hệ thống giá trị của gia đình nói chung cần phải đặt nó trong cơ cấu của gia đình với tư cách là thiết chế, là nhóm xã hội, là hệ thống xã hội, lúc đó hệ giá trị chính là những quy tắc, là cái điều chỉnh sự vận hành của gia đình trong hệ thống xã hội chỉnh thể.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Основы социологии*. М, 1993. стр 313.
2. М.С. Мацковский. *Социология Семьи*. М. Наука 1989.
3. Г. Беккер и А. Босков. *Теория современной социологии*. Изд-во Иностранной литературы. М. 1961, стр. 113.
4. Feris.E and Mead. *The Nature of Human Nature*. N.Y, 1937, pp. 135-143.
5. *Краткий словарь по социологии*. М. 1990, стр. 444.
6. *Socjologia*. Ogólna. WAE w Poznaniu, 1987.
7. *Problemy rodziny* 2-4. Warszawa, 1992.
8. Stefan Nowak. *Metodologia badań spotecznych*. PWN, Warszawa 1985, str 38-41.
9. *Giá trị, định hướng giá trị nhân cách và giáo dục giá trị*. Đề tài: KX - 07 - 04. Hà Nội 1995.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, Soc., Sci., t. XII, n°3, 1996

THEORETICAL FUNDAMENTALS OF FAMILY VALUE SYSTEM STUDIES

VU HAO QUANG

College of Social Sciences Humanities - VNU

In studying the value system of family, it is necessary to obtain a general theoretical basis. The value system is an important factor in the family life in the capacity of kernel culture; Whilst at the same time it stipulates the way of living and the behavior of individuals and of the whole family as being a social system, a micro social group and a social institution. Therefore, in terms of theories, modern sociology approaches to family studies from the following aspects; family as a social institution, as a micro social group, as a social system and et cetera. classical theorists such as Max Weber, Herbert Spencer, Emile Durkheim, Florian Znaniecki, and sequentially Thomas and others have shared a similar point when they regarded value as what that could exercise the adjustment function of social norms toward both social life and human's behavior. Finally, the above mentioned theoretical bases can become scientific backgrounds applicable to the value system studies of Vietnamese family./.